

Tại sao cần dân chủ?

Nguyễn Hưng Quốc

Cập nhật: 24.04.2011 20:00

Trong cuốn *Về Dân Chủ* (1), Robert A. Dahl nêu lên 10 lý do để chứng minh tính chất ưu việt của các chế độ dân chủ:

1. Nó giúp ngăn chặn chính phủ trở thành độc tài và tàn bạo.
2. Nó bảo đảm cho mọi công dân một số quyền căn bản vốn không hề có và không thể có trong các chế độ phi dân chủ.
3. Nó cung cấp nhiều tự do cá nhân cho các công dân hơn hẳn mọi chế độ khác.
4. Nó giúp mọi người bảo vệ được những quyền lợi căn bản của họ.
5. Chỉ có chế độ dân chủ mới cung cấp cơ hội tối đa cho người dân thực hiện quyền tự quyết, nghĩa là được sống dưới những luật pháp do họ lựa chọn.
6. Chỉ có chế độ dân chủ mới cung cấp cơ hội tối đa để mọi người thực hiện được những trách nhiệm đạo lý của mình.
7. Chế độ dân chủ giúp con người được phát triển một cách hoàn chỉnh hơn hẳn mọi chế độ khác.
8. Chỉ có chế độ dân chủ mới giúp nâng cao sự bình đẳng chính trị của mọi công dân.
9. Các chế độ dân chủ đại biểu (representative democracy) hiện đại không hề gây chiến với nhau.
10. Các quốc gia dân chủ có khuynh hướng giàu có hơn hẳn các quốc gia phi dân chủ.

Nói một cách tóm tắt, tính chất ưu việt của dân chủ nằm ở bốn điểm chính: bảo vệ nhân quyền, nhân đạo, hòa bình và thịnh vượng.

Chuyện dân chủ đi liền với nhân quyền – mà trọng tâm là tự do và bình đẳng – là điều dễ hiểu và dễ thấy: chúng hầu như có quan hệ nhân quả ngay từ đầu. Chính vì nhận thức được tự do và bình đẳng là những thứ quyền căn bản của con người nên một số lý thuyết gia và chính trị gia tiên phong mới nảy ra sáng kiến thiết lập các chế độ dân chủ để, trước hết, bảo vệ và phát huy những thứ quyền họ xem là căn bản ấy. Ngược lại, khi tự do và bình đẳng được tôn trọng, chế độ dân chủ lại càng được củng cố và bền vững, bất chấp mọi biến động chính trị, kể cả việc thay đổi chính phủ một cách bất ngờ.

Nhưng nhân quyền không chỉ giới hạn ở tự do và bình đẳng. Trong lãnh vực nhân quyền còn một khía cạnh khác: quyền phát triển một cách toàn diện. “Trong khi bình đẳng và tự do là những lý tưởng thiết yếu của dân chủ (theo de Tocqueville, 1835), ngày nay, việc bảo đảm cho các công dân những cơ hội tốt nhất để bộc lộ tài năng và năng lực của họ dường như là điều thiết yếu đối việc hiện thực hóa các lý tưởng ấy.” (2)

Các chế độ độc tài, với mục đích tuyên truyền, thường đầu tư thật nhiều công sức và tiền bạc vào việc luyện một số “gà nòi” để biểu dương trong các cuộc thi quốc tế, từ thi học sinh giỏi đến thi thể thao; còn quần chúng thì, nói chung, hoàn toàn bị bỏ mặc. Chế độ dân chủ, ngược lại, tìm cách tạo cơ hội đồng đều, từ cơ hội giáo dục đến cơ hội lao động và kể cả cơ hội tham gia vào sinh hoạt chính trị dưới hình thức này hoặc hình thức khác, cho mọi người.

Chuyện dân chủ ngăn chặn họa độc tài và tàn bạo cũng dễ thấy và dễ hiểu. Trong suốt thế kỷ 20, tất cả các vụ giết người tập thể lớn, kể cả nạn diệt chủng, chỉ xuất hiện dưới các chế độ độc tài: từ chế độ phát xít của Hitler đến chế độ cộng sản, đặc biệt dưới quyền của Stalin ở Nga, Mao Trạch Đông ở Trung Quốc và Pol Pot ở Campuchia. Mỗi bạo chúa vừa nêu đều giết chết cả hàng triệu người, thậm chí, hàng chục triệu người. Ở đây, cần lưu ý một điểm: không phải các chế độ tự do hoàn toàn vô tội. Lịch sử từng ghi nhận một số tội ác đẫm máu do nhiều quốc gia tự do và phát triển gây ra ở các thuộc địa của họ, đặc biệt từ cuối thế kỷ 19 đến đầu thế kỷ 20. Tuy nhiên, nói vậy, cũng cần lưu ý đến một điểm khác: dù những tội ác ấy có tàn bạo đến mấy thì chúng cũng trở thành cực kỳ nhỏ nhoi so với các tội ác do các chế độ độc tài gây nên. Không có một nhà nước thực dân hiện đại nào tàn sát vài triệu hay, thậm chí, chỉ vài trăm ngàn người như các nhà nước độc tài. Tuyệt đối không.

Mối quan hệ giữa dân chủ và thịnh vượng phức tạp và gây nhiều tranh cãi hơn. Tuy nhiên, có một vấn đề hầu như không ai không thừa nhận: trong khi không phải nước giàu có nào cũng dân chủ (như Trung Quốc hoặc các quốc gia Hồi giáo có nhiều dầu lửa ở Trung Đông), mọi quốc gia dân chủ thực sự đều giàu có. Ví dụ rõ rệt nhất là ở các quốc gia hoặc khu vực bị chia cắt trước đây hoặc hiện nay: Tây Âu giàu có gấp bội Đông Âu; Tây Đức vượt hẳn Đông Đức về mọi mặt, đặc biệt về kinh tế, và Nam Triều Tiên hiện nay được coi là một trong những cường quốc kinh tế trên thế giới trong khi Bắc Triều Tiên vẫn chìm ngập trong nghèo khổ với hàng triệu người lúc nào cũng đối diện với nguy cơ chết đói hoặc ít nhất, suy dinh dưỡng trầm trọng.

Mối quan hệ giữa dân chủ và hòa bình thú vị hơn. Và cũng rõ ràng hơn. Trong cuốn *Về Dân Chủ*, Dahl nêu lên một chi tiết rất có ý nghĩa: từ năm 1945 đến 1989 trên thế giới có tổng cộng 34 cuộc chiến tranh liên quốc gia, trong đó, không có cuộc chiến tranh nào giữa các nước thực sự dân chủ với nhau cả (tr. 57) (3). Không những không có chiến tranh, họ cũng không hề chuẩn bị hay có dấu hiệu gì chứng tỏ họ sắp sửa có chiến tranh với nhau. Tuyệt đối không.

Chiến tranh có tầm thế giới trong thế kỷ 20 chỉ xảy ra trong hai trường hợp: một, giữa các quốc gia độc tài với nhau (trường hợp này chiếm phần lớn các cuộc chiến tranh, kể cả chiến tranh giữa Việt Nam và Campuchia cũng như giữa Việt Nam và Trung Quốc

vào cuối thập niên 1970); và hai, giữa một/nhiều quốc gia dân chủ và một/nhiều quốc gia độc tài (như thời đế quốc và trong hai cuộc chiến tranh thế giới).

Chính vì vậy, Dahl mới kết luận: thế giới càng dân chủ càng hứa hẹn sẽ hòa bình hơn.

Chú thích:

1. Robert A. Dahl (1998), *On Democracy*, New Haven: Yale University Press.
2. Gian Vittorio Caprara, "Will Democracy Win?", *Journal of Social Issues*, vol. 64, N. 3, 2008, tr. 639.
3. Tôi nhấn mạnh chữ "dân chủ thực sự" để phân biệt với một số quốc gia có nền dân chủ mới mẻ và hạn chế thỉnh thoảng lại gây chiến với nhau, chẳng hạn, chiến tranh giữa Ấn Độ và Pakistan năm 1947-49 và năm 1971, giữa Israel và Lebanon trong hai năm 1978 và 1982, giữa Croatia và Yugoslavia từ 1991 đến 1992, giữa Ecuador và Peru năm 1995, v.v...
- 4.

* Blog của Tiến sĩ Nguyễn Hưng Quốc là blog cá nhân. Các bài viết trên blog được đăng tải với sự đồng ý của Đài VOA nhưng không phản ánh quan điểm hay lập trường của Chính phủ Hoa Kỳ.



Nguyễn Hưng Quốc

Nhà phê bình văn học, nguyên chủ bút tạp chí Việt (1998-2001) và đồng chủ bút tờ báo mạng Tiền Vệ (<http://tienve.org>). Hiện là chủ nhiệm Ban Việt Học tại trường Đại Học Victoria, Úc. Đã xuất bản trên mười cuốn sách về văn học Việt Nam.

Nguồn: <http://www.voatiengviet.com/content/tai-sao-can-dan-chu-04-25-2011-120637004/901464.html>